TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2022/HS-ST.
Ngày 08 - 8 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Ngọc Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Khắc Viện và ông Hoàng Lê Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 24/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

La Tất T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/7/1961 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Sản xuất – kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông La Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị S; có vợ Phạm Thị C và 03 con.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt.*

** Bị hại:*

Công ty Cổ phần In Hàng không;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang T – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Địa chỉ: Số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phạm Thị C, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; *Có mặt.*

- Bà Mai Thị Kim T, sinh năm 1946;

Địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 2, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Bà Chu Thị H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

** Người làm chứng:*

- Chị Ma Thị N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 6, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang*; Vắng mặt.*

- Chị Lê Thị Thanh L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2008, La Tất T được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh số 1709, ngành nghề kinh doanh là sản xuất mũ cối, giấy lau, giấy vệ sinh. Sau đó, T thuê đất tại tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để làm nhà xưởng sản xuất giấy (gọi là Cơ sở sản xuất Tất T) và đến ngày 17/5/2019 được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 320470 cho hộ kinh doanh La Tất T được sản xuất sản phẩm Giấy ăn nhãn hiệu Tất T.

Đầu năm 2021, T đi đến Chợ làng nghề Đống Cao, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mua của ông Nguyễn Huy B 01 máy sản xuất khăn giấy lau phục vụ đám cưới, với giá 220.000.000 đồng về lắp đặt tại Cơ sở sản xuất Tất T, tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố T để tiến hành sản xuất sản phẩm Khăn giấy nhãn hiệu Tất T. Quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, T nhận thấy trên thị trường hiện có sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin, nhãn hiệu AVIPRINT của Công ty cổ phần in Hàng không (gọi tắt là Giấy hàng không - Khăn Napkin) được nhiều cửa hàng kinh doanh và nhiều người tiêu dùng mua, sử dụng (đặc điểm của sản phẩm giấy này là có in hình "Bông hoa sen màu vàng" và dòng chữ "Vietnam Airlines màu xanh", trên bao bì sản phẩm in logo AVIPRINT -

Biểu tượng bông hoa mai). Sau khi tìm hiểu, T thấy sản phẩm khăn giấy mà T đang sản xuất có kích thước 24x24cm, bằng với sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin của Công ty cổ phần in Hàng không, nên T đã nảy sinh ý định sản xuất sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả, với mức chi phí sản xuất thấp hơn hàng thật, để bán ra thị trường nhằm mục đích thu lời cho cá nhân. Sau đó, T tiếp tục đi về Chợ làng nghề Đống Cao để mua vật tư phục vụ cho việc sản xuất sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả (logo in biểu tượng Bông sen vàng; logo in dòng chữ Vietnam Airlines; sơn màu xanh, vàng cam; tem nhãn, bao bì nilon đóng gói in sẵn nhãn hiệu AVIPRINT - Biểu tượng Bông hoa mai và địa chỉ của Công ty Cổ phần In Hàng không…). T không nhớ tên người bán, không biết địa chỉ của người bán những vật tư trên.

Từ tháng 4/2021, T bắt đầu tiến hành sản xuất sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả tại Cơ sở của mình. T là người trực tiếp gắn các logo bằng nhựa để in biểu tượng "Bông sen vàng" và in dòng chữ "Vietnam Airlines" vào các quả lô kim loại của máy; pha chế mực in đổ vào khay thiết bị in màu trên máy (khay trên đổ mực màu vàng cam in biểu tượng Bông sen vàng; khay dưới đổ mực màu xanh in dòng chữ Vietnam Airlines); lắp cuộn phôi giấy trắng (T sử dụng phôi giấy trắng thường dùng để sản xuất sản phẩm Khăn giấy Tất T, mua của ông Ngô Văn Khương, trú tại khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, với giá 28.000 đồng/1kg); cài đặt thiết bị điện tử của máy, rồi cho máy hoạt động in ra sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả. Đồng thời, T chỉ đạo các chị Ma Thị N, trú tại tổ 6 và Lê Thị Thanh L, trú tại tổ 2 (cùng phường Nông Tiến, thành phố T), là người lao động, làm thuê cho Cơ sở của T thực hiện việc đóng gói sản phẩm; chị N lấy giấy thành phẩm cho vào các túi nilon nhỏ đã in giả nhãn hiệu, địa chỉ của Công ty Cổ phần in Hàng không và chuyển cho chị L dùng bàn là nóng hàn miệng túi, xếp vào các túi nilon to và tiếp tục dùng bàn là hàn miệng túi (loại 0,5 kg là 28 gói, loại 01 kg là 14 gói). Sau đó, T cung cấp các sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả ra thị trường các huyện, thành phố trong tỉnh để tiêu thụ. Sau một thời gian hoạt động, T thấy mẫu mã, bao bì sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin do Công ty Cổ phần in Hàng không sản xuất có sự thay đổi, cụ thể là trên mỗi tờ giấy thành phẩm, túi nilon đóng gói bên trong đều được in chữ AVIPRINT và biểu tượng Bông sen vàng, còn túi nilon đóng gói bên ngoài có in nhãn AviTissue. Vì vậy, T tiếp tục về chợ làng nghề Đống Cao tìm mua logo in biểu tượng Bông sen vàng và chữ AVIPRINT, cùng nguyên liệu, tem nhãn, túi nilon in sẵn nhãn hiệu, địa chỉ của Công ty Cổ phần in Hàng không theo mẫu mới. Từ tháng 12/2021, T bắt đầu sản xuất sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả theo mẫu mới và đưa ra thị trường tiêu thụ.

Ngày 23/12/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với các lực L chức năng tiến hành kiểm tra tại Cơ sở sản xuất của T tại tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố T, phát hiện chị N và chị L đang thực hiện việc sản xuất, đóng gói sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin. Tổ công tác đã khám nghiệm hiện trường, tạm giữ 3.221 gói, tổng khối L là 1.536,5 kg sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin, cùng các phương tiện, máy móc, nguyên liệu, bao bì, tem nhãn mác, tài liệu, giấy tờ có liên quan đến việc sản xuất, tiêu thụ Giấy hàng không - Khăn Napkin.

Kết quả điều tra xác định: Từ tháng 4/2021 đến ngày 23/12/2021 Hộ kinh doanh La Tất T đã sản xuất khoảng 2.200 kg sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin có in biểu tượng Bông hoa mai và bán ra thị trường khoảng 700 kg sản phẩm, với số tiền là 23.000.000 đồng. Căn cứ các bản kê hóa đơn mà T cung cấp, Cơ quan điều tra đã xác minh tại 04 Cửa hàng tạp hóa (Cửa hàng tạp hóa L Chung, xóm 7, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn; Cửa hàng tạp hóa T Cường, tổ 8, phường T, thành phố T; Cửa hàng tạp hóa Linh Long, tổ 2, phường Phan Thiết, thành phố T; Cửa hàng tạp hoá H Phong, tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương). Các chủ hộ kinh doanh này đều xác nhận đã mua các sản phẩm giấy của Cơ sở sản xuất Tất T để kinh doanh, trong đó có sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin (in biểu tượng Bông hoa mai) để bán cho người tiêu dùng và đều không biết sản phẩm này là giả. Các chủ hộ kinh doanh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra toàn bộ sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin mua của T còn tồn tại Cửa hàng của mình (tổng cộng 32,6 kg sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin) và không có ý kiến đề nghị gì khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công ty Cổ phần in Hàng Không và Cục Sở hữu trí tuệ: Đối với hàng hóa là Giấy hàng không (khăn Napkin) mang nhãn hiệu AVIPRINT PRINTING JSC có in logo biểu tượng Bông mai vàng đã được Cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 328044 theo Quyết định số 70283/QĐ-SHTT ngày 22/8/2019, sản phẩm này Công ty đã dừng sản xuất từ 01/01/2020. Đối với hàng hóa là Giấy hàng không (khăn Napkin) mang nhãn hiệu AVIPRINT PRINTING JSC có in logo biểu tượng Bông sen vàng đã được Cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 328043 theo Quyết định số 70282/QĐ-SHTT ngày 22/8/2019; mẫu nhãn hiệu AviTissue đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy Chứng nhận đăng ký nhận hiệu số 417151, theo Quyết định số 27126/QĐ-SHTT, ngày 05/4/2022, có hiệu lực 10 năm tính từ ngày nộp đơn (ngày 20/3/2020). Các sản phẩm này chỉ được sản xuất tại số 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Công ty Cổ phần in Hàng không không cho phép hoặc ủy quyền cho Hộ kinh doanh La Tất T được sản xuất các sản phẩm này. Công ty Cổ phần in Hàng không đề nghị cơ quan điều tra xử L nghiêm hành vi làm giả Giấy ăn hàng không - Khăn Napkin của La Tất T; không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về kết luận giám định: tại Kết luận giám định số 94/GĐ-KTHS ngày 20/01/2022 và Kết luận giám định số 353/GĐ-KTHS ngày 16/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Các bao bì, gói khăn Giấy hàng không - Khăn Napkin tạm giữ ngày 23/12/2021 tại Hộ kinh doanh La Tất T và các gói khăn Giấy hàng không - Khăn Napkin mà La Tất T đã bán ra thị trường với các mẫu bao bì, gói khăn Giấy hàng không - Khăn Napkin do Công ty Cổ phần in hàng không sản xuất, cung cấp cho Cơ quan điều tra không được in ra từ cùng một biểu mẫu.

Về định giá tài sản: tại Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 04/01/2022 và Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Tổng giá trị hàng thật tương đương với 1.536,5 kg Giấy hàng không - Khăn Napkin (3.221 gói); 09 kg phôi giấy trắng, khăn giấy có in logo biểu tượng bông sen vàng và giấy đã cắt thu giữ trên dây truyền máy đang sản xuất tạm giữ của La Tất T, trị giá 65.596.175 đồng và tổng giá trị hàng

thật tương đương với 73 gói khăn giấy, khối L 32,6 kg có in logo AVIPRINT biểu tượng bông hoa mai thu giữ tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trị giá 1.628.288 đồng. Tổng giá trị hàng giả tương đương hàng thật do La Tất T sản xuất đã thu giữ được là 67.224.463 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSTQ ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo La Tất T về tội Sản xuất hàng giả quy định tại điểm a (sản xuất) khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt không có đề nghị hay yêu cầu đối với bị cáo. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Về hình phạt, đề nghị xem xét xử L theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị C trình bày: Bà và bị cáo có mối quan hệ vợ chồng; cơ sở sản xuất giấy Tất T là của bà và bị cáo, đây là tài sản chung của hai vợ chồng; trong đó bà là người đi tìm thị trường tiêu thụ, còn việc sản xuất, sử dụng, điều hành máy móc thì bà không phụ trách mà do chồng bà làm. Việc chồng bà mua máy về thì bà chỉ biết để sản xuất giấy Tất T, còn chồng bà sản xuất giấy Nakpin thì bà không biết.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo La Tất T phạm tội: Sản xuất hàng giả

- Căn cứ: Điểm a (sản xuất) khoản 1, khoản 4 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo La Tất T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.628.288đ là tiền do bán hàng giả mà có.

Về xử L vật chứng: Tịch thu ½ giá trị chiếc máy dùng để sản xuất Giấy hàng không – khăn Napkin; ½ giá trị cụm thiết bị in màu đã qua sử dụng. Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Chị C ½ giá trị chiếc máy dùng để sản xuất Giấy hàng không – khăn Napkin và ½ giá trị cụm thiết bị in màu đã qua sử dụng. Giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang xử L đối với chiếc máy trên. Trả lại cho bị hại 03 mẫu giấy Napkin loại 01kg; 03 mẫu giấy Napkin loại 0,5kg và các bao bì đóng gói kèm theo cho bị hại do đây là các mẫu vật gửi định; Các vật chứng khác đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo La Tất T không có ý kiến tham gia tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do hám lời nên bị cáo đã sử dụng máy móc sẵn có của cơ sở sản xuất của mình, mua các bao bì nhãn mác, mua lô gô và các loại nguyên vật liệu khác để sản suất giấy hàng không – Khăn Napkin giả để bán cho một số cửa hàng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang nhằm mục đích kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 4/2021 đến tháng 12/2021, tại nhà xưởng của hộ kinh doanh La Tất T, địa chỉ tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo La Tất T là chủ hộ kinh doanh đã có hành vi sản xuất sản phẩm Giấy hàng không - Khăn Napkin giả nhãn hiệu AVIPRINT PRINTING JSC, in logo biểu tượng Bông mai vàng và biểu tượng Bông sen vàng của Công ty Cổ phần in Hàng không, số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội và tiêu thụ ra thị trường nhằm mục đích thu lời cá nhân. Số L hàng giả do La Tất T sản xuất đã thu giữ tương đương với số L hàng thật có trị giá là 67.224.463 đồng.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo La Tất T về tội Sản xuất hàng giả theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản L kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của doanh nghiệp khác, đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cơ sở sản xuất giấy của bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định rõ ràng; số giấy giả bị cáo sản xuất đã được tịch thu, thu hồi; xét tính chất mức độ phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với số tiền 1.628.288đ do bán hàng giả mà có cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử L vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định và thu hồi được tại các của hàng 73 gói khăn giấy, khối L 32,6 kg có in logo AVIPRINT biểu tượng bông hoa mai thu giữ tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, tương đương giá trị hàng thật là 1.628.288 đồng, số tiền này bị cáo La Tất T có được do phạm tội mà có, cần truy thu sung quỹ nhà nước số tiền này.

- Đối với: 01 (một) chiếc máy dùng để sản xuất Giấy hàng không - Khăn Napkin (máy đã qua sử dụng) gồm: Trục lắp phôi giấy; hệ thống mô tơ, máy van hơi nâng phôi giấy; hệ thống máy chuyền động nhông xích, quả lô nhám, hệ thống thiết bị chia giấy, hệ thống thiết bị gấp giấy, dao cắt, bộ thiết bị điều khiển điện tử và 01 (một) cụm thiết bị dùng in màu (đã qua sử dụng) trong đó có 02 quả lô kim loại đây là tài sản chung vợ chồng của bị cáo La Tất T và bà Phạm Thị C. Khi T sử dụng chiếc máy trên làm phương tiện sản xuất hàng giả nhưng bà C không biết, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước ½ giá trị của chiếc máy và ½ giá trị của cụm thiết bị in màu, còn lại ½ giá trị của chiếc máy và ½ giá trị thiết bị in màu thì cần trả lại cho bà Phạm Thị C.

Đối với các mẫu vật do bị hại công ty cổ phần in hàng không gửi để lấy mẫu giám định, nay giám định và xét xử xong, cần trả lại cho bị hại là Công ty giấy hàng không 03 mẫu giấy Napkin loại 01kg; 03 mẫu giấy Napkin loại 0,5kg và các bao bì đóng gói kèm theo cho bị hại;

- Đối với số vật chứng là các gói khăn giấy, tem giấy, vỏ bao nilong, chậu thùng nhựa, thiết bị in màu, bàn là ... đã thu giữ trong quá trình khám xét nhà của các bị cáo và của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giao nộp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Đối với chị Ma Thị N và chị Lê Thị Thanh L là người trực tiếp tham gia sản xuất, đóng gói sản phẩm Giấy ăn Hàng không - Khăn Napkin tại Cơ sở sản xuất giấy Tất T, nhưng chỉ là người làm công, làm việc theo sự chỉ đạo của T, không biết nhãn hiệu Giấy hàng không - Khăn Napkin được Nhà nước bảo hộ và Cơ sở sản xuất giấy Tất T không được phép sản xuất, không được hưởng lợi ích gì (ngoài tiền công trả theo sản phẩm), nên không có căn cứ xem xét, xử L.

Đối với ông Nguyễn Huy Báo và ông Ngô Văn Khương, là những người đã bán máy móc và phôi giấy trắng cho T và chỉ biết T mua về sản xuất giấy thương hiệu Tất T, không biết T đã sử dụng máy và phôi giấy để sản xuất hàng giả, nên không xem xét, xử L.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **La Tất T** phạm tội: "Sản xuất hàng giả".

1. Căn cứ: Điểm a (sản xuất) khoản 1, khoản 4 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo La Tất T **02 (hai)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/8/2022.

Phạt tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo La Tất T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo La Tất T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.628.288 đồng *(Một triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn hai trăm tám mươi tám đồng)* do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu ½ giá trị 01 chiếc máy dùng để sản xuất Giấy hàng không - Khăn Napkin (máy đã qua sử dụng) để sung quỹ nhà nước gồm: Trục lắp phôi giấy; hệ thống mô tơ, máy van hơi nâng phôi giấy; hệ thống máy chuyển động nhông xích, quả lô nhám, hệ thống thiết bị chia giấy, hệ thống thiết bị gấp giấy, dao cắt, bộ thiết bị điều khiển điện tử. và ½ giá trị 01 (một) cụm thiết bị dùng in màu (đã qua sử dụng) trong đó có 02 quả lô kim loại. Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị C ½ giá trị chiếc máy dùng để sản xuất Giấy hàng không – khăn Napkin, ½ giá trị 01 cụm thiết bị in màu (đã qua sử dụng). Giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang xử L đối với chiếc máy trên.

(Các thiết bị, máy móc đã niêm phong được để tại nhà xưởng sản xuất giấy Tất T thuộc tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang và Đại diện Chủ Cơ sở sản xuất Giấy Tất T (bị cáo La Tất T) lập ngày 27/7/2022).

- Trả lại cho Công ty Cổ phần In Hàng không 03 mẫu giấy Napkin loại 01kg; 03 mẫu giấy Napkin loại 0,5kg và các bao bì đóng gói kèm theo;

- Tịch thu tiêu hủy: 2.389 gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông sen vàng, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 1.194,5kg; 36 gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông sen vàng, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 36 kg; 733 gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 257 kg; 63 gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 49kg; 01 (một) gói nilong chứa phôi giấy trắng nguyên liệu, giấy có in logo biểu tượng bông sen vàng và giấy đã cắt thu giữ trên dây truyền đang sản xuất, tổng khối L: 09kg; 01 (một) gói nilong bên trong chứa tem giấy hàng không màu xanh đậm, in logo AVIPRINT - Biểu tượng bông sen vàng, tổng khối L 02kg; 03 (ba) bao tải bên trong có chứa vỏ bao bì nilong in logo AVIPRINT - Biểu tượng bông sen vàng, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", kích thước 29x20 cm, tổng khối L 74 kg; 01 (một) bao tải bên trong có chứa vỏ bao bì nilong in logo AVIPRINT - Biểu tượng bông sen vàng, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", kích thước 43x20 cm, tổng khối L 26 kg; 03 (ba) bao tải bên trong có chứa vỏ bao bì nilong in logo AVIPRINT - Biểu tượng bông mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", kích thước 28x18 cm, tổng khối L 117 kg; 05 (năm) bao tải bên trong có chứa vỏ bao bì nilong in logo AVIPRINT - Biểu tượng bông mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", kích thước 44x18 cm, tổng khối L 165 kg; 01 (một) chậu nhựa có dính chất lỏng màu xanh; 01 (một) chậu nhựa có dính chất lỏng màu vàng cam; 01 (một) thùng nhựa màu đen, bên trong chứa chất lỏng màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) thùng nhựa màu đen, bên trong chứa chất lỏng màu vàng cam (đã qua sử dụng); 02 (hai) lô gô bằng nhựa để in hình bông sen và 02 (hai) lô gô bằng nhựa để in chữ AVIPRINT; 01 (một) chiếc

bàn là nhiệt màu hồng trắng, nhãn hiệu Sunhouse (đã qua sử dụng); 12 (mười hai) gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 4,6 kg; 19 (mười chín) gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 07 kg; 28 (hai mươi tám) gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 11kg; 14 (mười bốn) gói khăn giấy đóng trong bao bì túi nilon có in lô gô AVIPRINT - Biểu tượng bông hoa mai, in chữ "GIẤY HÀNG KHÔNG - Khăn Napkin", tổng khối L: 10kg và 03 (ba) mẫu giấy Napkin loại 01 kg, 03 (ba) mẫu giấy Napkin loại 0,5kg và các loại mẫu bao bì đóng gói kèm theo.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 28/7/2022).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo La Tất T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/8/2022. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND p. T (Thông báo);
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ma Ngọc Trung